

Bản án số: **41/2021/HS - ST**
Ngày: 21/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Tâm.

2. Ông Phạm Xuân Khoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tiến, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **MÃ THỊ T**, sinh ngày 09/3/1982

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm H, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Bố: Mã Văn T, đã chết; Mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1938. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình. Chồng: Nông Văn T, sinh năm 1974. Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt tại phiên tòa.*

* **Người chứng kiến:** anh Trịnh Quốc K, sinh năm 1969. Trú tại: Xóm 1, xã P1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 55 phút ngày 22/01/2021 Công an xã P1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm 1, xã P1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên có một đối tượng là nữ giới có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an xã P1 đã đến khu vực trên kiểm tra thì phát hiện có một đối

tượng là nữ giới đang ngồi trên xe mô tô BKS 20N1 -0747, nhãn hiệu Wave, sơn màu xanh. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính thì đối tượng chấp hành khai nhận là Mã Thị T đồng thời tự giác lấy từ tay trái ra 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 05 gói chất bột màu trắng đều gói bằng giấy nilong màu đen giao nộp cho Tổ công tác (T khai nhận là ma túy, loại Heroine của T mang đi bán kiếm lời). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 05 gói chất bột màu trắng gói bằng mảnh ni lông màu đen được niêm phong vào phong bì ký hiệu A); 460.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 01 xe mô tô BKS 20N1 - 0747 và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ các tài liệu xác minh hồi 18 giờ 45 phút ngày 22/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Mã Thị T kết quả thu giữ: 01 mảnh nilong màu đen; 01 con dao tem nhãn hiệu CROMA, 3.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 22/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của T, Kết quả: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A có khối lượng là 0,258 gam (Niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định).

Tại kết luận giám định số 361/KL - KTHS ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, có khối lượng: 0,258 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ, Mã Thị T khai nhận như sau: Bản thân T không phải đối tượng nghiện ma túy. Ngày 20/01/2021 tôi một mình đi xuống khu vực chợ trung tâm huyện Đại Từ tìm mua chất Heroine về bán lại kiếm lời. sau đó, T mua được của người đàn ông không biết tên và địa chỉ 05 gói Heroien gói bằng mảnh nilong màu đen với giá 350.000 đồng mục đích mang về nhà cất giấu. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 22/01/2021 có một người đàn ông không quen biết đến nhà T hỏi mua 500.000 đồng Heroine, T đồng ý. Do xung quanh nhà T có nhiều nhà dân, sợ bị phát hiện nên T hẹn người đàn ông này đến khu vực đường dân sinh thuộc xóm 1, xã P1, huyện Đại Từ để bán Heroine. Sau đó T điều khiển xe mô tô BKS 20N1 - 0747 (đăng ký xe mang tên anh Vũ Công Chiến, sinh năm 1966, Trú tại: xóm Vũ Hồng, xã Bình Thành, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên) mang theo cầm ở tay trái 05 gói Heroine nêu trên ra chỗ hẹn để bán cho người đàn ông thì bị Tổ công tác Công an xã P1 phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đối với T như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Mã Thị T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai người chứng kiến, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong là mẫu A1 còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ giấy gói và

vỏ phong bì niêm phong A); 01 mảnh nilong màu đen có Kích thước 5cm x 6cm; 01 con dao tem nhãn hiệu Croma

+ 01 chiếc xe mô tô BKS 20N1 - 0 nhãn hiệu Traencomotor, sơn màu xanh, đã qua sử dụng

+ 3.460.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam

Tại bản cáo trạng số 43/CT - VKSĐT ngày 05/5/2021, VKS nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Mã Thị T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. *Tuyên bố*: bị cáo Mã Thị T phạm tội “*Mua Bán trái phép chất ma túy*”. *Áp dụng*: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. *Xử phạt*: bị cáo Mã Thị T mức án từ 30 đến 36 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy.

Tại phiên tòa bị cáo Mã Thị T khai nhận: Khoảng 09 giờ 55 phút ngày 22/01/2021, tại đường dân sinh thuộc xóm 1, xã P1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Mã Thị T đang có hành vi tàng trữ 0,258 gam chất ma túy (loại Heroine) mục đích để bán cho người khác để kiếm lời thì bị Tổ công tác Công an xã P1, huyện Đại Từ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung khoản 1 Điều 251 BLHS quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi sẽ thực hiện việc mua bán trái phép ma túy của bị cáo với số lượng 0,258 gam Heroine cho người khác để kiếm lời đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo có bố để được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện và lười lao động nên để có tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân bị cáo đã cố tình buôn bán ma túy nhằm mục đích để kiếm lời.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, Mã Thị T mặc dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật, nhận thức rõ các việc làm đúng sai của bản thân nhưng do lười lao động, không muốn làm mà chỉ muốn hưởng thụ, vì vậy để có tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi mua bán ma túy trái phép mà Nhà nước nghiêm cấm để kiếm lời, vì vậy khi quyết định hình phạt, HĐXX cân nhắc, xem xét để có mức hình phạt tù cho đúng quy định, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy cần phạt bị cáo 01 khoản tiền theo quy định của pháp luật để sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự có liên quan:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong là mẫu A1 còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ giấy gói và vỏ phong bì niêm phong A); 01 mảnh nilong màu đen có Kích thước 5 x 6cm; 01 con dao tem nhãn hiệu Croma. Đây là vật chứng của vụ án Nhà nước cấm lưu hành và là các vật có liên quan đến vụ án, cần được tịch thu tiêu hủy.

+ 01 chiếc xe mô tô BKS 20N1 - 0747 nhãn hiệu Traencomotor, sơn màu xanh, đã qua sử dụng. Tài liệu điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo đã sử dụng làm công cụ, phương tiện để phạm tội, nên cần được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 3.460.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án cần được trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có liên quan khác: Về nguồn gốc Heroine T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Chợ trung tâm huyện Đại Từ nên không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người đàn ông này

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Mã Thị T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Mã Thị T 30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/01/2021.

Áp dụng: khoản 5 Điều 251 BLHS. Phạt bổ sung bị cáo Mã Thị T 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) sung Ngân sách Nhà nước

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong là mẫu A1 còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ giấy gói và vỏ phong bì niêm phong A); 01 mảnh nilong màu đen có Kích thước 5 x 6 cm; 01 con dao tem nhãn hiệu Croma.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô BKS 20N1 - 0747 nhãn hiệu Traencomotor, sơn màu xanh, đã qua sử dụng

+ Trả lại cho bị cáo Mã Thị T 3.460.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 36/QĐ - VKSĐT ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mã Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ;
- VKSND tỉnh; VKSND Đại Từ;
- THADS + THAHS huyện Đại Từ;
- Bị cáo; UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên